

Số: 2659 /TYC-BVT

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 8 năm 2024

## YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho danh mục mua sắm vật tư và khí y tế phục vụ công tác cấp cứu, khám chữa bệnh của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

1. Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Hồng - Phòng VTTBYT – SĐT: 0933.382.248.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bản gốc nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 21 tháng 08 năm 2024 đến trước 15h ngày 05 tháng 09 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 05 tháng 09 năm 2024.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục chào giá: Mua sắm vật tư và khí y tế phục vụ công tác cấp cứu, khám chữa bệnh của Bệnh viện tỉnh (phụ lục 01).

2. Yêu cầu hồ sơ nhà thầu tham dự đính kèm các tài liệu sau:

- Thư chào giá hoặc bảng báo giá của nhà thầu theo mẫu tại phụ lục 02.

- Tính hợp lệ của hàng hóa: Cung cấp tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật.

Đối với hàng hóa thuộc TTBYT: Cung cấp thêm Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (đối với loại B,C,D); số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu, hồ sơ công bố tiêu chuẩn loại A, B; Phân loại TBYT,...

3. Địa điểm giao hàng: Kho Vật tư – Phòng VTTBYT, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Không quá 03 ngày, kể từ ngày Bệnh viện đặt hàng.

5. Dự kiến thanh toán tiền hàng: Trong vòng 03 tháng kể từ khi nghiệm thu hàng hoá.

6. Các thông tin khác:

- Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí dịch vụ liên quan.

- Hạn dùng của hàng hoá được tính từ ngày Bệnh viện nhận được hàng:

+ Đối với danh mục vật tư y tế: Hạn dùng  $\geq 6$  tháng.

+ Đối với danh mục hoá chất xét nghiệm: Hạn dùng  $\geq 3$  tháng hoặc tối thiểu 1/3 hạn sử dụng của hàng hóa.

- Nhà thầu có thể tham gia chào giá cho một hoặc nhiều nhóm danh mục, nhưng phải chào giá cho tất cả các mặt hàng trong nhóm danh mục đó. Mỗi nhóm danh mục là một báo giá riêng biệt.

- Thư yêu cầu này được đăng tải trên các trang thông tin điện tử: [benhvienninhthuan.vn](http://benhvienninhthuan.vn); [muasamcong.mpi.gov.vn](http://muasamcong.mpi.gov.vn); [chaogiattbyt.moh.gov.vn](http://chaogiattbyt.moh.gov.vn).

- Ngoài phong bì, Quý công ty ghi rõ thông tin: Tên đơn vị tham gia báo giá; Tên danh mục báo giá; Người nhận: Hồng - Phòng VTTBYT – SĐT: 0933.382.248, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCG<sub>3</sub>



GIÁM ĐỐC

LÊ HUY THẠCH

SỞ Y TẾ NINH THUẬN

BỆNH VIỆN TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC MUA SẴM VẬT TƯ VÀ KHÍ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CẤP CỨU, KHÁM CHỮA BỆNH CỦA BỆNH VIỆN TỈNH

(Đính kèm Yêu cầu chào giá số 2659 /TYC-BVT ngày 21 tháng 8 năm 2024

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
<b>I. VẬT TƯ NHA KHOA</b>				
1	Composite nhộng	Composite lỏng A2 thích hợp để trám lót, trám bit, trám xoang. Quy cách: Con/ 0.25g	Con	20
2	Nạy thẳng	Chất liệu: Thép không gỉ Nạy thẳng 3mm.	Cái	10
3	Nạy chân răng thẳng	Chất liệu: Thép không gỉ KT: 1.5mm.	Cái	1
4	Nạy chân răng trái	Chất liệu: Thép không gỉ KT: 1.5mm.	Cái	1
5	Nạy chân răng phải	Chất liệu: Thép không gỉ KT: 1.5mm.	Cái	1
6	Dung dịch sát trùng ống tủy sống	Thành phần: Parachlorophenol và Camphor. Lọ/ 15ml	Lọ	1
7	Kim gai	Chiều dài: 21mm, màu trắng Quy cách: Hộp/ 10 cây	Hộp	25
8	Kim gai	Chiều dài: 21mm, màu xanh dương Quy cách: Hộp/ 10 cây	Hộp	25
9	Mũi khoan kim cương.	Mã vạch mũi khoan (độ thô): Xanh lá C, KT: 10.0/21.7	Cái	100
10	Tay khoan nha khoa	Bạc đạn chất liệu sứ bền chắc - Hệ thống 4 vòi phun nước - Cơ cấu ngăn hút ngược kép khi ngừng (hệ thống đầu bảo vệ) - Thời gian giảm tốc mũi khoan nhanh - Bộ phận thắng của cánh quạt đảm bảo tốc độ cánh quạt không tải được giới hạn mà không làm giảm đáng kể công suất. - Tay khoan hoạt động với độ ồn thấp - Đầu chuẩn nhỏ gọn: Chiều cao: 13 mm; ĐK: 11.9 mm - Công suất hoạt động: 30 W - Áp suất hơi vận hành: 2.3 – 3.3 bar - Áp suất hơi hồi: < 0.3 bar - Áp suất phun sương: 2.0 ± 0.2 bar - Lượng nước tiêu thụ > 50 ml/min - Tốc độ quay: 400,000 vòng/ phút - Lực kẹp mũi: ≥ 22N, nút bấm kẹp - Đường kính trục: 1.59 – 1.60 mm	Cái	2

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
11	Air Motor dùng cho tay khoan chậm.	<p>Mô-tơ biến đổi hơi thành vòng quay và truyền lực quay đến dụng cụ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống phun nước ngoài.</li> <li>- Tốc độ quay: &gt;18,000 vòng/ phút</li> <li>- Áp suất hơi hoạt động: <math>2.3 \pm 0.2</math> bar</li> <li>- Lượng hơi tiêu thụ: 50 NI/ min</li> <li>- Áp suất hơi hồi: &lt; 0.15 bar</li> <li>- Áp suất phun nước: <math>2.3 \pm 0.2</math> bar</li> <li>- Lượng nước tiêu thụ: &gt; 50ml/ min</li> <li>- Áp suất phun hơi: <math>2.3 \pm 0.2</math> bar</li> </ul>	Cái	2
12	Tay thẳng tay khoan chậm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng khớp kết nối</li> <li>- Sử dụng mũi khoan đường kính 2.334 - 2.350 mm.</li> <li>- Chiều dài mũi: <math>\leq 50</math> mm</li> <li>- Tốc độ tối đa: 40,000 vòng/ phút</li> <li>- Tỉ lệ: 1:1</li> <li>- Trọng lượng: 77 g</li> <li>- Lượng nước tiêu thụ: &gt; 50ml/ min</li> <li>- Khử trùng tay khoan: <math>134^\circ</math></li> </ul>	Cái	5
<b>II. KHÍ DÙNG CHO MÁY PHÁT TIA PLASMA LẠNH</b>				
1	Khí Argon	<p>Dùng cho máy phát tia Plasma lạnh PlasmaMED-GAP</p> <p>* Thành phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bao gồm Argon độ tinh khiết <math>\geq 99,99\%</math></li> <li>- H<sub>2</sub>O &lt; 3 ppm; N<sub>2</sub> &lt; 5 ppm; Oxygen &lt; 2ppm</li> </ul> <p>* Bình chứa:- Bình dung tích 8 lít</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp suất an toàn của bình chứa: 250Bar</li> <li>- Áp suất khí nén khi đầy: 130bar</li> <li>- Thể tích khí trong bình (Khi giải nén): 1.040 lít</li> </ul> <p>* Chuẩn kết nối:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nối nhanh cơ khí: NTP G 1/4 – 6 mm</li> <li>- Giao diện nối điện tử: HDMI</li> </ul>	Bình	15

**PHỤ LỤC 02**  
**MẪU YÊU CẦU CHÀO GIÁ CỦA BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN**

TÊN CÔNG TY: .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại liên hệ: .....

**BẢNG BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải – Tp. PR-TC – Ninh Thuận

Theo Thư yêu cầu số /TTC-BVT ngày tháng năm 2024 của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Tên theo QĐ số 5086/QĐ-BYT (Nếu có)	Mã sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Hãng /Nước sản xuất	Quy cách	Hạn dùng (≥ tháng)	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1												
2												
....												
<b>Tổng cộng</b>												...

Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển đến đơn vị sử dụng.

Báo giá có hiệu lực.....ngày, kể từ ngày .....

Chúng tôi cam kết: Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi ký Đăng ký kinh doanh, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Giá trị của các mặt hàng nêu trong báo giá là phù hợp, không quy phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá. Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.  
Điều kiện khác kèm theo báo giá (nếu có).

....., Ngày ... tháng ... năm 2024  
**Giám đốc hoặc người được ủy quyền**  
(Ký tên và đóng dấu)

